

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày : 02/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tân Nghiệp

2. Bà Đỗ Thị Thu Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ HÒA N, sinh năm 1988 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: đường L, phường P, Thành phố M, tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú (tạm trú): Đường A, khu phố B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán quần áo; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn M, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị A, sinh năm 1964; Có chồng là: Trần Đức A1, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015); nhân thân: Ngày 25/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; đã đóng án phí; Tiền án: Ngày 15/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 81/2019/HSST); chấp hành án xong hình phạt tù ngày 24/11/2022; Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 08/10/2022

(Có mặt)

Bị hại: Bà Trần Thị Ngọc A2, sinh năm: 1995, Địa chỉ: Số 486 đường T, Thị trấn ĐT, huyện ĐH, tỉnh Long An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 08/10/2022, Trần Thị Hòa N đến trước cổng trường Đại học Tài nguyên - Môi trường tại địa chỉ số 236B đường E, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để chờ bạn tên N1 (không xác định lai lịch) đến trả tiền nợ. Trong lúc đứng chờ N nhìn thấy bà Trần Thị Ngọc A2 đang đứng xếp hàng trước cổng trường và gần chỗ N đứng, trên vai bà Ánh có đeo 01 túi xách màu đỏ và hở ra. N nhìn thấy bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Sau khi nảy sinh ý định trộm cắp, N chen vào xếp hàng phía sau bên phải cạnh bà A2, dùng tay trái cầm bó hoa (do N mua trước đó tại cổng trường) che túi xách, rồi đưa tay phải vào túi xách lấy trộm chiếc điện thoại, N cầm chiếc điện thoại áp sát người. Cùng lúc, bà Nguyễn Thị Quỳnh N2 và bà Nguyễn Ngọc Thúy V đứng phía sau chứng kiến toàn bộ hành vi của N nên tri hô, giữ N lại, đồng thời báo cho bà A2 biết, bà A2 kiểm tra túi xách phát hiện bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng nên tri hô. Khi nghe thấy tiếng tri hô, N liền chuyển chiếc điện thoại trộm cắp của bà A2 từ tay phải sang tay trái rồi vứt chiếc điện thoại xuống đất, nhưng hành vi của N đã bị ông Phạm Tấn T là chồng của bà A2 đang đứng phía sau bên trái của bà A2 phát hiện, nên sau đó đã quay sang cùng với bà N2 và bà V bắt giữ N rồi giao N cùng chiếc điện thoại N vừa vứt xuống đất cho Công an Phường F, quận Tân Bình xử lý.

Quá trình làm việc, ban đầu Trần Thị Hòa N không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng quá trình điều tra và hỏi cung bị can có ghi hình có âm thanh, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại như nêu trên, phù hợp lời khai bị hại, nhân chứng, kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 promax 64GB màu vàng, hàng chính hãng, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt, đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận vào thời điểm tháng 10/2022 có giá trị 14.000.000 đồng.

- 01 bó hoa sáp kèm gấu bông của bị cáo N dùng che chắn tầm nhìn khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 5G 128Gb màu xanh ngọc, là tài sản cá nhân của bị cáo.

- 01 áo khoác màu xám dài tay, 01 áo thun đen dài tay, 01 quần jean dài màu xanh đã qua sử dụng là bộ quần áo bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Trần Thị Ngọc A2 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại khác.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trần Thị Hòa N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, bị hại thì hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 14.000.000 đồng của bị hại, của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã có tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý. Lỗi phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Bà Trần Thị Ngọc A2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hiện không có ai thắc mắc hay khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 promax 64GB màu vàng, hàng đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại. Hiện không có ai thắc mắc hay khiếu nại gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 gói Nệm phong bên trong có: 01 áo khoác màu xám dài tay, 01 áo thun đen dài tay, 01 quần jean dài màu xanh, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường 1, quận Tân Bình. Đây là trang phục bị cáo N mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là tài sản không có giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 gói Nệm phong bên trong có: 01 bó hoa sáp kèm gấu bông dài khoảng 60cm, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường 1, quận Tân Bình. Đây là đồ vật bị cáo N dùng để che chắn tầm nhìn khi thực

hiện hành vi trộm cắp, không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 gói Nêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 5G 128Gb màu xanh ngọc, tình trạng đã qua sử dụng, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trần Thị Hòa N về hành vi trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, bị hại thì hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại để chiếm đoạt 01 điện thoại di động trị giá 14.000.000 đồng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phần phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện

Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét do muốn có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, nhân thân bị cáo xấu vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, do đó cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Trần Thị Ngọc A2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hiện không có ai thắc mắc hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax 64GB màu vàng đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại. Hiện không có ai thắc mắc hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 gói Nêm phong bên trong có: 01 áo khoác màu xám dài tay, 01 áo thun đen dài tay, 01 quần jean dài màu xanh, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình. Đây là trang phục bị cáo N mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là tài sản không có giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 gói Nêm phong bên trong có: 01 bó hoa sáp kèm gấu bông dài khoảng 60cm, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình. Đây là đồ vật bị cáo N dùng để che chắn tầm nhìn khi thực hiện hành vi trộm cắp, không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 gói Nêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 5G 128Gb màu xanh ngọc, tình trạng đã qua sử dụng, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình. Đây là tài

sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hòa N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: TRẦN THỊ HÒA N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2022.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói Nêm phong bên trong có 01 áo khoác màu xám dài tay, 01 áo thun đen dài tay, 01 quần jean dài màu xanh, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình; 01 gói Nêm phong bên trong có 01 bó hoa sáp kèm gấu bông dài khoảng 60cm, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình (Tình trạng vật chứng theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BB/2022 ngày 01/3/2023 giữa Công an quận Tân Bình và Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình).

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Hòa N: 01 gói Nêm phong bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 6 5G 128Gb màu xanh ngọc, tình trạng đã qua sử dụng, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Thị Hòa N và hình dấu Công an Phường F, quận Tân Bình (Tình trạng vật chứng theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản số 23/BB/2022 ngày 01/3/2023 giữa Công an quận Tân Bình và Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, Nêu ý kiến bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí

